BÁO BÀI - LỚP 4A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 4A

(Tuần/week: 19 Từ ngày/From 22/12/2025 đến ngày/To 26/12/2025)

GVCN/ Homeroom Teacher: Nguyễn Thị Lan Trinh

Thứ - Ngày *Day - Date*	Tiết *Period*	Môn *Subject*	Nội dung học tập *Lesson Details*	Dặn dò *Preparation Notes*
Thứ Hai *Monday* 22/12/2025	1	**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN**		
	2	**Mỹ thuật**	KIỂM TRA HỌC KỲ I	Giấy a4, bút chì, tẩy, màu vẽ
	3	**Mỹ thuật**	KIỂM TRA HỌC KỲ I	Giấy a4, bút chì, tẩy, màu vẽ
	4	**Bơi**	- Hoàn thiện kỹ thuật bơi sải. - Tập luyện các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
	5	**Bơi**	- Hoàn thiện kỹ thuật bơi sải. - Tập luyện các bài tập bổ trợ để hoàn thiện kỹ thuật.	-Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, (nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc. -Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt.
	6	**Math**	Back-up periods	
	7	**Math**	Back-up periods	
	8	**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN KHOA HỌC**		
	9	**Toán**	Phép cộng các số tự nhiên - tiết 2	Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập.
Thứ Ba *Tuesday* 23/12/2025	1	**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TIẾNG VIỆT**		
	2			
	3			

	4	**LS&ĐL**	Bài 16. Dân cư, hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải miền Trung	SGK Lịch sử& Địa lí lớp 4
	5	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 1)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	6	**STEAM PBL**	Kiểm tra cuối học kì I	Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán
	7	**STEAM PBL**	Kiểm tra cuối học kì I	Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán
	8	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 2)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	9	**KNS**	Tự bảo vệ - Phòng chống bắt nạt học đường (tiếp theo)	Bút màu, bút viết, kéo và hồ dán.
Thứ Tư ***Wednesday*** **24/12/2025**	**1**	**English**	Back-up periods	
	2	**English**	Back-up periods	
	3	**Đạo đức**	KIỂM TRA HỌC KỲ I	
	4	**GDTC**	"- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Bóng đá - Ôn tập các kỹ thuật đã học. Tổ chức đấu tập"	Mang bình nước Mang giày phù hợp với môn học
	5	**GDTC**	"- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật): + Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông - TTTC: Bóng đá - Ôn tập các kỹ thuật đã học. Tổ chức đấu tập"	Mang bình nước Mang giày phù hợp với môn học
	6	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 3)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	7	**LS&ĐL**	Bài 16. Dân cư, hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải miền Trung	SGK Lịch sử& Địa lí lớp 4
	8	**English (Expat)**	Back-up periods	
	9	**English (Expat)**	Back-up periods	

Thứ Năm ***Thursday*** **25/12/2025**	**1**	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 4)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	2	**Tin học - CN-KT**	Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh	Tại phòng ICT
	3	**Tin học - CN-KT**	Sức mạnh của từ ngữ đối với hình ảnh	Tại phòng ICT
	4	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 5)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	5	**Khoa học**	Ôn tập kiểm tra	SGK Khoa Học
	6	**English (Expat)**	Back-up periods	
	7	**English (Expat)**	Back-up periods	
	8	**Toán**	Phép trừ các số tự nhiên - tiết 2	Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập.
	9	**Toán**	Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó - tiết 1	Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập.
Thứ Sáu ***Friday*** **26/12/2025**	**1**	**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**		
	2	**English**	Back-up periods	
	3	**GTS**	Người Khiêm tốn	Bút, bút màu, kéo và hồ dán.
	4	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 6)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	5	**Tiếng Việt**	Ôn tập cuối HKI (tiết 7)	Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con
	6	**Âm nhạc**	Ôn tập bài đã học	Đàn Ukulele
	7	**Âm nhạc**	Ôn tập bài đã học	Đàn Ukulele
	8	**HĐTN.HN**		
	9	**HĐTN.HN**		